



BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG HỒNG

Số: 527/CV-TCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2017



Kính gửi: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (HNX)

Tổng công ty cổ phần Sông Hồng nhận được Công văn số 631/SGDH-QLNY ngày 11/05/2016 của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc giải trình và công bố thông tin. Về việc này, Tổng công ty cổ phần Sông Hồng xin giải trình như sau:

1. Nguyên nhân vốn chủ sở hữu được phản ánh trên báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 là số không dương (-63.500.085.350 đồng và -78.452.364.682 đồng) như sau:

a. Vốn chủ sở hữu đầu năm 2016 (đã điều chỉnh hồi tố) của Công ty mẹ là: 107.367.664.094 đồng. Vốn chủ sở hữu Công ty mẹ giảm là do nguyên nhân:

- Lợi nhuận gộp lỗ: -10.194.280.150 đồng.
- Lỗ hoạt động tài chính: -21.547.708.934 đồng.
- Lỗ chi phí quản lý trong năm: -27.524.388.564 đồng
- Lỗ chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi: -115.411.374.465 đồng
- Lợi nhuận khác: 4.074.331.292 đồng.

Tổng cộng lỗ làm giảm vốn chủ sở hữu công ty mẹ trong kỳ báo cáo: **170.604.420.821 đồng.**

b. Vốn chủ sở hữu đầu năm 2016 (đã điều chỉnh hồi tố) trên báo cáo tài chính hợp nhất là: 126.447.202.166 đồng. Vốn chủ sở hữu hợp nhất giảm là do nguyên nhân:

- Lợi nhuận gộp lỗ: -17.056.838.308 đồng.
- Lỗ hoạt động tài chính: -48.886.997.465 đồng.
- Lỗ chi phí quản lý trong năm: -32.657.135.750 đồng
- Lỗ chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi: -85.894.472.055 đồng
- Lãi trong công ty liên doanh, liên kết: 3.881.071.870 đồng.
- Lợi nhuận khác: 62.274.711 đồng.
- Lỗ chi phí thuế: 192.255.396 đồng.

Tổng cộng lỗ làm giảm vốn chủ sở hữu hợp nhất trong kỳ: **187.132.479.280 đồng.**

2. Nguyên nhân kiểm toán không chấp nhận toàn phần báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2015:

a. Báo cáo tài chính riêng: ý kiến của Kiểm toán

“Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi không thu thập được đầy đủ thư xác nhận các khoản nợ phải thu, phải trả của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2014 và 31/12/2015. Điều này dẫn đến việc chúng tôi phải đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 của Tổng Công ty. Chúng tôi cũng đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng vẫn không thể khẳng định được tính hiện hữu đầy đủ của các khoản công nợ phải thu, phải trả chưa được xác nhận tại thời điểm 31/12/2014 với giá trị lần lượt là 133,84 tỷ đồng và 90,94 tỷ đồng và tại thời điểm 31/12/2015 lần lượt là 273,08 tỷ đồng và 119,47 tỷ đồng. Do đó chúng tôi cũng không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đối với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Tổng Công ty;

Một số khoản công nợ phải thu với tổng số dư là 37,9 tỷ đồng có dấu hiệu khó có khả năng thu hồi nhưng Tổng công ty chưa thực hiện đánh giá, thẩm định giá trị tổn thất dự kiến. Theo đó, Tổng Công ty chưa xác định và ghi nhận dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ này, với số tiền được chúng tôi ước tính là 28,4 đồng, trong đó dự phòng ước tính lũy kế đến 31/12/2014 là 27,2 tỷ đồng và cho năm 2015 là 1,2 tỷ đồng. Nếu Tổng công ty thực hiện trích lập dự phòng theo quy định thì chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và chỉ tiêu Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi tại 31/12/2015 sẽ cùng giảm đi 28,4 tỷ đồng, chỉ tiêu Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2015 tăng 1,2 tỷ đồng;

Một số khoản công nợ phải thu với tổng số tiền là 97,5 tỷ đồng có dấu hiệu khó có khả năng thu hồi nhưng Tổng công ty chưa thể đánh giá, thẩm định giá trị tổn thất dự kiến do liên quan đến các dự án đang thực hiện hoặc có thể thu hồi từ các tài sản khác. Theo đó, Tổng Công ty chưa xác định và ghi nhận dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ này. Vì vậy, với những tài liệu hiện có, chúng tôi không thể đánh giá được mức độ ảnh hưởng của vấn đề này đối với Báo cáo tài chính;

Đối với ý kiến ngoại trừ này năm 2016 Công ty TNHH kiểm toán CPA VIET NAM đã điều chỉnh hồi tố đầu kỳ vào báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Tổng công ty

Một số nhà thầu phụ đã dừng thi công hoặc công trình đã hoàn thành, nghiệm thu với chủ đầu tư nhưng khoản tiền ứng trước cho các nhà thầu này vẫn chưa được Tổng Công ty quyết toán

với nhà thầu. Tổng số tiền còn dư đến 31/12/2015 là 99,25 tỷ đồng. Với những tài liệu hiện có, chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến báo cáo tài chính cũng như việc liệu có cần thiết phải điều chỉnh số liệu này hay không.

Dự án Khu đô thị Sông Hồng - Nhơn Trạch đã dừng thực hiện và có kế hoạch chuyển về Công ty Cổ phần Sông Hồng Sài Gòn tiếp tục triển khai. Tuy nhiên, tại thời điểm lập báo cáo tài chính riêng này Tổng Công ty vẫn chưa hoàn thành việc chuyển giao dự án này. Do đó chúng tôi không xác định được ảnh hưởng của vấn đề này tới Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Tổng Công ty. (xem Thuyết minh số 9).

Trong năm 2015, đơn vị trực thuộc Tổng Công ty là Trường Trung cấp kỹ thuật nghiệp vụ Sông Hồng ("Trường") đã thực hiện điều chỉnh hồi tố hủy các bút toán đã trích khấu hao từ năm 2007 đến năm 2013 các tài sản cố định của Trường hình thành từ nguồn Kinh phí sự nghiệp đã được chuyển sang nguồn vốn kinh doanh từ thời điểm cổ phần hóa doanh nghiệp năm 2010. Đồng thời, Trường chưa thực hiện trích khấu hao của các tài sản cố định này trong năm 2014 và 9 tháng đầu năm 2015. Nếu thực hiện khấu hao theo quy định thì chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và phần chênh lệch giữa Tổng tài sản và Nợ phải trả đang trình bày trên chỉ tiêu Phải thu ngắn hạn khác trên Báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty sẽ cùng giảm đi 13,06 tỷ đồng.

Đến năm 2015, Tổng Công ty đã cho bà Lê Thị Minh Nguyệt và Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng thuê phần diện tích tạm tính của khu văn phòng và khu dịch vụ thuộc dự án Nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2 mà Tổng Công ty đang trình bày trên Bảng Cân đối kế toán là tài sản xây dựng cơ bản dở dang (giá trị tài sản dở dang tạm tính là 23,73 tỷ đồng - Xem thuyết minh số 9). Trong đó: giá trị cho Bà Lê Thị Nguyệt thuê được phản ánh ở chỉ tiêu người mua trả tiền trước ngắn hạn trên Bảng Cân đối kế toán là 21,45 tỷ đồng (xem thuyết minh số 15); giá trị cho Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng thuê được phản ánh ở chỉ tiêu Doanh thu chưa thực hiện dài hạn trên Bảng Cân đối kế toán là 54,97 tỷ đồng (xem thuyết minh số 19). Hiện nay, thủ tục quyết toán dự án chưa hoàn tất nên Tổng công ty chưa hạch toán tăng bất động sản đầu tư, chưa ghi nhận doanh thu, giá vốn từ các giao dịch này. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn không thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề này đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Tổng Công ty.

Chi phí quản lý chung của đơn vị trực thuộc Tổng Công ty là Ban điều hành gói thầu số 3 - Dự án thoát nước Hà Nội được ghi nhận vào giá vốn trong năm 2015 với số tiền 2,15 tỷ đồng, số dư chi phí quản lý chưa phân bổ đang theo dõi trên chỉ tiêu Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại 31/12/2015 của Ban Điều hành là 3,8 tỷ đồng. Chúng tôi chưa được cung cấp tài liệu làm cơ sở phân bổ chi phí quản lý chung của Ban điều hành. Với những thủ tục đã thực hiện, chúng tôi không xác định được liệu có phải điều chỉnh số liệu này hay không.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc các vấn đề sau

Dự án Xây dựng nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2 - Thái Hà được thực hiện theo hợp đồng kinh tế số 07/HĐKT-2008 ngày 03/04/2008 giữa Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Sông Hồng đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Tuy nhiên, tới ngày phát hành Báo cáo này Dự án vẫn chưa hoàn thành thủ tục quyết toán dự án đầu tư hoàn thành và xác định kết quả phân chia giữa các bên tham gia hợp tác đầu tư. Theo Biên bản tạm xác nhận lợi nhuận đầu tư dự án đã ký giữa Ban Quản lý Dự án Thái Hà, Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng ngày 19/06/2015 thì lợi nhuận tạm phân chia từ việc bán căn hộ chung cư cho Tổng Công ty được xác định là 103,92 tỷ đồng. Tổng Công ty đã tạm hạch toán lợi nhuận từ phần bán căn hộ của Dự án là 103,92 tỷ đồng (Thuyết minh số 33).

Tổng Công ty CP Sông Hồng đã ký hợp đồng xây dựng công trình Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I với Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam theo Hợp đồng số 280909/LILAMA-SHC ngày 28/09/2009. Do có thay đổi về thiết kế và đơn giá, Tổng Công ty và tổng thầu là Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam đang làm việc để đối chiếu khối lượng phát sinh mà Tổng Công ty đã thực hiện (Thuyết minh số 33). Đồng thời, các khoản chi phí lãi vay phải thu lại từ các nhà thầu phụ liên quan cũng sẽ được điều chỉnh khi quyết toán giá trị công trình được phê duyệt. Tại thời điểm 30/9/2015, đơn vị trực thuộc của Tổng Công ty là Trường Trung cấp kỹ thuật nghiệp vụ Sông Hồng (“Trường”) đã thực hiện công tác kiểm toán và nộp hồ sơ bàn giao về Bộ Xây dựng, tuy nhiên đến 31/12/2015, Bộ Xây dựng chưa có quyết định chính thức về việc nhận bàn giao. Báo cáo tài chính của Trường tại thời điểm 30/09/2015 được tổng hợp vào Báo cáo tài chính năm 2015 của Tổng Công ty như sau: các chỉ tiêu Kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2015 được tổng hợp vào kết quả kinh doanh năm 2015 của Tổng Công ty; chênh lệch giữa Tổng tài sản và Tổng nợ phải trả tại 30/09/2015 được phản ánh trên khoản mục Phải thu ngắn hạn khác của Tổng Công ty với số tiền 65,22 tỷ đồng (xem thuyết minh 2.4).

Vấn đề khác:

Báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến ngoại trừ vấn đề công nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận đầy đủ, các khoản đầu tư tài chính dài hạn chưa được xem xét trích lập dự phòng bổ sung và vấn đề chưa ghi nhận tăng Bất động sản đầu tư, doanh thu, giá vốn từ việc cho thuê lại phần diện tích văn phòng và khu thương mại của Dự án Nhà ở cao tầng I1, I2, I3. Các vấn đề này tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 và đã được Kiểm toán viên nêu ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán này.

b. Báo cáo tài chính hợp nhất:

Trích ý kiến kiểm toán viên theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 28/2017/BC.KTTC-AASC.KT1 ngày 12/01/2017 của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (xem thêm trên trang Website: www.songhongcorp.com.vn/): “Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt

động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất’.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Do được bổ nhiệm kiểm toán sau ngày kết thúc năm tài chính nên kiểm toán viên đã không thể tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho, tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2014 tại một số Công ty con. Điều này đã dẫn đến việc kiểm toán viên phải đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với các Báo cáo tài chính có liên quan cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014. Vấn đề này vẫn chưa được các đơn vị thành viên Tổng Công ty khắc phục trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015. Với các thông tin đã được cung cấp và bằng các thủ tục kiểm toán thay thế đã thực hiện, chúng tôi vẫn không thể đánh giá tính hiện hữu và đầy đủ của các khoản mục này trên Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty với giá trị tại ngày 01/01/2015 là: Tiền mặt: 7,35 tỷ đồng, Hàng tồn kho: 271,13 tỷ đồng, Tài sản cố định: 16,64 tỷ đồng, tại ngày 31/12/2015 là: Tiền mặt: 3,75 tỷ đồng, Hàng tồn kho: 201,27 tỷ đồng và Tài sản cố định: 14,58 tỷ đồng. Do đó chúng tôi cũng không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Tổng Công ty.

Chúng tôi không thu thập được đầy đủ thư xác nhận các khoản nợ phải thu, phải trả của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2014 và 31/12/2015. Điều này đã dẫn đến việc chúng tôi phải đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 của Tổng Công ty. Chúng tôi cũng đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng vẫn không thể khẳng định được tính hiện hữu, đầy đủ của các khoản công nợ phải thu, phải trả chưa được xác nhận tại thời điểm 31/12/2014 với giá trị lần lượt là 322,58 tỷ đồng và 475,12 tỷ đồng và tại thời điểm 31/12/2015 lần lượt là 357,94 tỷ đồng và 325,95 tỷ đồng.

“Một số khoản công nợ phải thu với tổng số dư là 29,5 tỷ đồng có dấu hiệu khó có khả năng thu hồi nhưng Tổng Công ty chưa thực hiện đánh giá, thẩm định và ghi nhận dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ này. Số dự phòng nợ phải thu khó đòi được chúng tôi ước tính là 28,14 đồng, trong đó dự phòng ước tính lũy kế đến 31/12/2014 là 27,2 tỷ đồng và cho năm 2015 là 908 triệu đồng. Nếu Tổng Công ty thực hiện trích lập dự phòng theo quy định thì chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và chỉ tiêu Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi tại 31/12/2015 sẽ cùng giảm đi 28,14 tỷ đồng và chỉ tiêu Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2015 tăng 908 triệu đồng.

Một số khoản công nợ phải thu với tổng số tiền là 165,8 tỷ đồng có dấu hiệu khó có khả năng thu hồi nhưng Tổng công ty chưa thể đánh giá, thẩm định giá trị tổn thất dự kiến, trong đó một số khoản công nợ liên quan đến các dự án, công trình đang thực hiện hoặc có thể thu hồi từ các tài sản khác. Theo đó, Tổng Công ty chưa xác định và ghi nhận dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ này. Vì vậy, với những tài liệu hiện có, chúng tôi không thể đánh giá được mức độ ảnh hưởng của vấn đề này đối với Báo cáo tài chính hợp nhất.”

Đối với ý kiến ngoại trừ này năm 2016 Công ty TNHH kiểm toán CPA VIET NAM đã điều chỉnh hồi tố đầu kỳ vào báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Tổng công ty

Tại thời điểm 31/12/2015, Công ty Cổ phần Xây dựng số 1 Sông Hồng - công ty con của Tổng Công ty đang theo dõi trên khoản mục chi phí sản xuất kinh doanh dở dang chi phí một số công trình đã ghi nhận đủ doanh thu với số tiền là 8,7 tỷ đồng. Nếu điều chỉnh số liệu này, chỉ tiêu "Hàng tồn kho" và chỉ tiêu "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" trên Bảng cân đối kế toán tại 31/12/2015 sẽ cùng giảm đi số tiền là 8,7 tỷ đồng.

Một số nhà thầu phụ đã dừng thi công ("Dự án Thoát nước Hà Nội") hoặc công trình đã hoàn thành, nghiệm thu với chủ đầu tư ("Công trình Nhà thi đấu đa năng TP Đà Nẵng, Công trình Trung tâm Hành chính Đà Nẵng") nhưng khoản tiền ứng trước cho các nhà thầu này vẫn chưa được Tổng Công ty quyết toán với nhà thầu. Tổng số tiền còn dư đến 31/12/2015 là 99,25 tỷ đồng. Với những tài liệu hiện có, chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến báo cáo tài chính riêng cũng như việc liệu có cần thiết phải điều chỉnh số liệu này hay không.

Công ty con của Tổng Công ty là Công ty TNHH MTV Cơ Giới và Xây dựng Sông Hồng thực hiện điều chỉnh hồi tố Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty giảm giá trị chi phí sản xuất kinh doanh dở dang số tiền 17,65 tỷ đồng, tương ứng với giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối số tiền 11,04 tỷ đồng, tăng chi phí tài chính số tiền 4,02 tỷ đồng và tăng chi phí khác số tiền 2,59 tỷ đồng. Điều này làm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2015 trên Báo cáo tài chính hợp nhất giảm 17,65 tỷ đồng. Chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán để đánh giá tính phù hợp của việc điều chỉnh hồi tố này. Do đó, chúng tôi không xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Công ty con của Tổng Công ty là Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương thực hiện điều chỉnh hồi tố Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty tăng chi phí lãi vay phải trả số tiền 5,71 tỷ đồng, tương ứng giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối số tiền 2,02 tỷ đồng và tăng chi phí tài chính số tiền 3,69 tỷ đồng. Điều này làm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2015 trên Báo cáo tài chính hợp nhất giảm 5,71 tỷ đồng. Chúng tôi không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán để đánh giá tính phù hợp của việc điều chỉnh hồi tố này. Do đó, chúng tôi không xác định được liệu có cần phải điều chỉnh số liệu này hay không.

Dự án Khu đô thị Sông Hồng - Nhơn Trạch đã dừng thực hiện và có kế hoạch chuyển về Công ty Cổ phần Sông Hồng Sài Gòn tiếp tục triển khai. Tuy nhiên, tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất này Tổng Công ty vẫn chưa hoàn thành việc chuyển giao dự án này. Do đó chúng tôi không xác định được ảnh hưởng của vấn đề này tới Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Tổng Công ty.

Đến năm 2015, Tổng Công ty đã cho bà Lê Thị Minh Nguyệt và Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng thuê phần diện tích tạm tính của khu văn phòng và khu dịch vụ thuộc dự án Nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2 mà Tổng Công ty đang trình bày trên Bảng Cân đối kế toán là tài sản xây dựng cơ bản dở dang (giá trị tài sản dở dang tạm tính là 23,72 tỷ đồng - Xem thuyết minh số 8). Trong đó: giá trị cho Bà Lê Thị Nguyệt thuê được phản ánh ở chỉ tiêu người mua trả tiền trước ngắn hạn trên Bảng Cân đối kế toán là 21,45 tỷ đồng; giá trị cho Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng thuê được phản ánh ở chỉ tiêu Doanh thu chưa thực hiện dài hạn trên Bảng Cân đối kế toán là 54,97 tỷ đồng (xem thuyết minh số 18). Hiện nay, thủ tục quyết toán dự án chưa hoàn tất nên Tổng công ty chưa hạch toán tăng bất động sản đầu tư, chưa ghi nhận doanh thu, giá vốn từ các giao dịch này. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn không thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề này đến Báo cáo tài chính Hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Tổng Công ty

Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương - công ty con đã ghi nhận tiền thuế và tiền phạt nộp chậm thuế từ năm 2007 đến ngày 31/03/2012 theo thông báo số 201213174/TB07-

CT ngày 20/4/2012 của Cục thuế thành phố Hà Nội với số tiền là 3,38 tỷ đồng. Tuy nhiên, nghĩa vụ thuế lũy kế tính đến ngày 31/12/2015 chưa được xác nhận của cơ quan thuế. Chúng tôi không thể thu thập đủ tài liệu cần thiết để đánh giá tính đầy đủ của số liệu này đồng thời chúng tôi cũng không xác định được liệu có cần phải điều chỉnh số liệu này hay không.

Tổng Công ty đang ghi nhận giá vốn của một số công trình theo giá tạm tính với tổng giá trị đã ghi nhận là 32,52 tỷ đồng (Công ty TNHH MTV Cơ Giới và Xây dựng Sông Hồng và Công ty Cổ phần Xây dựng số 1 Sông Hồng). Chúng tôi không thể thu thập được đủ các tài liệu cần thiết để có thể đánh giá được mức độ phù hợp của việc ghi nhận giá vốn hàng bán đối với các công trình này nên chúng tôi không thể xác định được liệu có cần phải điều chỉnh số liệu này hay không.

Các khoản công nợ, giao dịch, lãi/ lỗ chưa thực hiện giữa Công ty mẹ và các Công ty con chưa được loại trừ hoàn toàn trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 dẫn đến việc kiểm toán viên đã phải đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ vấn đề này đối với các Báo cáo tài chính hợp nhất có liên quan. Vấn đề này vẫn tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính năm 2015 của Tổng Công ty. Do giới hạn về phạm vi kiểm toán, chúng tôi chưa thể thu thập đủ bằng chứng để có thể xác định được ảnh hưởng cụ thể của vấn đề này tới Báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sông Hồng Đà Nẵng - Công ty con của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 chưa được kiểm toán dẫn đến việc kiểm toán viên đã phải đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ vấn đề này đối với Báo cáo tài chính hợp nhất có liên quan. Vấn đề này vẫn tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 của Tổng Công ty. Do giới hạn trong việc thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về giá trị của tài sản và nợ phải trả của Công ty con này với tổng số tiền tại 31/12/2014 và 31/12/2015 lần lượt là 50,98 tỷ đồng và 62,06 tỷ đồng

Đến 31/12/2015, các thủ tục bàn giao Trường Trung cấp kỹ thuật nghiệp vụ Sông Hồng ("Trường") - đơn vị trực thuộc Tổng Công ty về Bộ Xây dựng vẫn chưa hoàn thành. Trong năm 2015, Trường đã thực hiện điều chỉnh hồi tố hủy các bút toán đã trích khấu hao từ năm 2007 đến năm 2013 các tài sản cố định của Trường hình thành từ nguồn Kinh phí sự nghiệp đã được chuyển sang nguồn vốn kinh doanh từ thời điểm cổ phần hóa doanh nghiệp năm 2010. Đồng thời, Trường chưa thực hiện trích khấu hao của các tài sản cố định này trong năm 2014 và 9 tháng đầu năm 2015. Nếu thực hiện khấu hao theo quy định thì chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và phần chênh lệch giữa Tổng tài sản và Nợ phải trả đang trình bày trên chỉ tiêu Phải thu ngắn hạn khác trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty sẽ cùng giảm đi 13,06 tỷ đồng

Ngày 01/08/2016, Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 751/QĐ-BXD ("Quyết định 751") về giá trị vốn nhà nước tại thời điểm 0 giờ ngày 02/06/2010 để bàn giao doanh nghiệp nhà nước Công ty Mẹ - Tổng công ty Sông Hồng sang Công ty Mẹ - Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng. Báo cáo tài chính kèm theo chưa bao gồm các điều chỉnh số liệu theo Quyết định 751. Chúng tôi chưa được cung cấp đầy đủ thông tin về các nội dung cần điều chỉnh theo Quyết định này. Do đó, chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất

của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Do được bổ nhiệm kiểm toán sau ngày kết thúc năm tài chính nên kiểm toán viên đã không thể tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho, tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2014 tại một số Công ty con. Điều này đã dẫn đến việc kiểm toán viên phải đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với các Báo cáo tài chính có liên quan cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014. Vấn đề này vẫn chưa được Tổng Công ty khắc phục trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015. Với các thông tin đã được cung cấp và bằng các thủ tục kiểm toán thay thế đã thực hiện, chúng tôi vẫn không thể đánh giá tính hiện hữu và đầy đủ của các khoản mục này trên Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty với giá trị tại ngày 01/01/2015 là: Tiền mặt: 7,35 tỷ đồng, Hàng tồn kho: 271,13 tỷ đồng, Tài sản cố định: 16,64 tỷ đồng, tại ngày 31/12/2015 là: Tiền mặt: 3,75 tỷ đồng, Hàng tồn kho: 201,27 tỷ đồng và Tài sản cố định: 14,58 tỷ đồng. Do đó chúng tôi cũng không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Tổng Công ty.

Chúng tôi không thu thập được đầy đủ thư xác nhận các khoản nợ phải thu, phải trả của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2014 và 31/12/2015. Điều này đã dẫn đến việc chúng tôi phải đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 của Tổng Công ty. Chúng tôi cũng đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng vẫn không thể khẳng định được tính hiện hữu, đầy đủ của các khoản công nợ phải thu, phải trả chưa được xác nhận tại thời điểm 31/12/2014 với giá trị lần lượt là 322,58 tỷ đồng và 475,12 tỷ đồng và tại thời điểm 31/12/2015 lần lượt là 357,94 tỷ đồng và 325,95 tỷ đồng.

Một số khoản công nợ phải thu với tổng số dư là 37,9 tỷ đồng có dấu hiệu khó có khả năng thu hồi nhưng Tổng Công ty chưa thực hiện đánh giá, thẩm định và ghi nhận dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ này. Số dự phòng nợ phải thu khó đòi được chúng tôi ước tính là 28,4 đồng, trong đó dự phòng ước tính lũy kế đến 31/12/2014 là 27,2 tỷ đồng và cho năm 2015 là 1,2 tỷ đồng. Nếu Tổng Công ty thực hiện trích lập dự phòng theo quy định thì chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và chỉ tiêu Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi tại 31/12/2015 sẽ cùng giảm đi 28,4 tỷ đồng và chỉ tiêu Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2015 tăng 1,2 tỷ đồng.

Một số khoản công nợ phải thu với tổng số tiền là 165,98 tỷ đồng có dấu hiệu khó có khả năng thu hồi nhưng Tổng công ty chưa thể đánh giá, thẩm định giá trị tổn thất dự kiến do liên quan đến các dự án, công trình đang thực hiện hoặc có thể thu hồi từ các tài sản khác. Theo đó, Tổng Công ty chưa xác định và ghi nhận dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ này. Vì vậy, với những tài liệu hiện có, chúng tôi không thể đánh giá được mức độ ảnh hưởng của vấn đề này đối với Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tại thời điểm 31/12/2015, Tổng Công ty đang theo dõi trên khoản mục chi phí sản xuất kinh doanh dở dang chi phí một số công trình đã ghi nhận đủ doanh thu với số tiền là 8,7 tỷ đồng. Nếu điều chỉnh số liệu này, chỉ tiêu "Hàng tồn kho" và chỉ tiêu "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" trên Bảng cân đối kế toán tại 31/12/2015 sẽ cùng giảm đi số tiền là 8,7 tỷ đồng.

Một số nhà thầu phụ đã dừng thi công hoặc công trình đã hoàn thành, nghiệm thu với chủ đầu tư nhưng khoản tiền ứng trước cho các nhà thầu này vẫn chưa được Tổng Công ty quyết toán với nhà thầu. Tổng số tiền còn dư đến 31/12/2015 là 99,25 tỷ đồng. Với những tài liệu hiện có, chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến báo cáo tài chính cũng như việc liệu có cần thiết phải điều chỉnh số liệu này hay không.

Công ty con của Tổng Công ty là Công ty TNHH MTV Cơ Giới Sông Hồng thực hiện điều chỉnh hồi tố Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty giảm giá trị chi phí sản xuất kinh doanh dở dang số tiền 17,65 tỷ đồng, tương ứng với giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối số tiền 11,04 tỷ đồng, tăng chi phí tài chính số tiền 4,02 tỷ đồng và tăng chi phí khác số tiền 2,59 tỷ đồng. Chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán để đánh giá tính phù hợp của việc điều chỉnh hồi tố này. Do đó, chúng tôi không xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Công ty con của Tổng Công ty là Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương thực hiện điều chỉnh hồi tố Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty tăng chi phí lãi vay phải trả số tiền 5,71 tỷ đồng, tương ứng giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối số tiền 2,02 tỷ đồng và tăng chi phí tài chính số tiền 3,69 tỷ đồng. Chúng tôi không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán để đánh giá tính phù hợp của việc điều chỉnh hồi tố này. Do đó, chúng tôi không xác định được liệu có cần phải điều chỉnh số liệu này hay không.

Dự án Khu đô thị Sông Hồng - Nhơn Trạch đã dừng thực hiện và có kế hoạch chuyển về Công ty Cổ phần Sông Hồng Sài Gòn tiếp tục triển khai. Tuy nhiên, tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất này Tổng Công ty vẫn chưa hoàn thành việc chuyển giao dự án này. Do đó chúng tôi không xác định được ảnh hưởng của vấn đề này tới Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Tổng Công ty.

Đến năm 2015, Tổng Công ty đã cho bà Lê Thị Minh Nguyệt và Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng thuê phần diện tích tạm tính của khu văn phòng và khu dịch vụ thuộc dự án Nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2 mà Tổng Công ty đang trình bày trên Bảng Cân đối kế toán là tài sản xây dựng cơ bản

dờ dang (giá trị tài sản dờ dang tạm tính là 23,72 tỷ đồng - Xem thuyết minh số 9). Trong đó: giá trị cho Bà Lê Thị Nguyệt thuê được phản ánh ở chỉ tiêu người mua trả tiền trước ngắn hạn trên Bảng Cân đối kế toán là 21,45 tỷ đồng; giá trị cho Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng thuê được phản ánh ở chỉ tiêu Doanh thu chưa thực hiện dài hạn trên Bảng Cân đối kế toán là 54,97 tỷ đồng (xem thuyết minh số 19). Hiện nay, thủ tục quyết toán dự án chưa hoàn tất nên Tổng công ty chưa hạch toán tăng bất động sản đầu tư, chưa ghi nhận doanh thu, giá vốn từ các giao dịch này. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn không thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề này đến Báo cáo tài chính Hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Tổng Công ty.

Tại Công ty con là Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương, Công ty đã ghi nhận tiền thuế và tiền phạt nộp chậm thuế từ năm 2007 đến ngày 31/03/2012 theo thông báo số 201213174/TB07-CT ngày 20/4/2012 của Cục thuế thành phố Hà Nội với số tiền là 3,38 tỷ đồng. Tuy nhiên, nghĩa vụ thuế lũy kế tính đến ngày 31/12/2015 chưa được xác nhận của cơ quan thuế. Chúng tôi không thể thu thập đủ tài liệu cần thiết để đánh giá tính đầy đủ của số liệu này đồng thời chúng tôi cũng không xác định được liệu có cần phải điều chỉnh số liệu này hay không.

Tổng Công ty đang ghi nhận giá vốn của một số công trình theo giá tạm tính với tổng giá trị đã ghi nhận là 32,52 tỷ đồng. Chúng tôi không thể thu thập được đủ các tài liệu cần thiết để có thể đánh giá được mức độ phù hợp của việc ghi nhận giá vốn hàng bán đối với các công trình này nên chúng tôi không thể xác định được liệu có cần phải điều chỉnh số liệu này hay không.

Các khoản công nợ, giao dịch, lãi/lỗ chưa thực hiện giữa Công ty mẹ và các Công ty con chưa được loại trừ hoàn toàn trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 dẫn đến việc kiểm toán viên đã phải đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ vấn đề này đối với các Báo cáo tài chính hợp nhất có liên quan. Vấn đề này vẫn tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính năm 2015 của Tổng Công ty. Do giới hạn về phạm vi kiểm toán, chúng tôi chưa thể thu thập đủ bằng chứng để có thể xác định được ảnh hưởng cụ thể của vấn đề này tới Báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sông Hồng Đà Nẵng - Công ty con của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 chưa được kiểm toán dẫn đến việc kiểm toán viên đã phải đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ vấn đề này đối với Báo cáo tài chính hợp nhất có liên quan. Vấn đề này vẫn tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 của Tổng Công ty. Do giới hạn trong việc thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về giá trị của tài sản và nợ phải trả của Công ty con này với tổng số tiền tại 31/12/2014 và 31/12/2015 lần lượt là 50,98 tỷ đồng và 62,06 tỷ đồng.

Trong năm 2015, đơn vị trực thuộc Tổng Công ty là Trường Trung cấp kỹ thuật nghiệp vụ Sông Hồng ("Trường") đã thực hiện điều chỉnh hồi tố hủy các bút toán đã trích khấu hao từ năm 2007 đến năm 2013 các tài sản cố định của Trường hình thành từ nguồn Kinh phí sự nghiệp đã được chuyển sang nguồn vốn kinh doanh từ thời điểm cổ phần hóa doanh nghiệp năm 2010. Đồng thời, Trường chưa thực hiện trích khấu hao của các tài sản cố định này trong năm 2014 và 9 tháng đầu năm 2015. Nếu thực hiện khấu hao theo quy định thì chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và phần chênh lệch giữa Tổng tài sản và Nợ phải trả đang trình bày trên chỉ tiêu Phải thu ngắn hạn khác trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty

sẽ cùng giảm đi 13,06 tỷ đồng.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ" đến các dữ liệu tương ứng, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề nhấn mạnh

Dự án Xây dựng nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2 - Thái Hà được thực hiện theo hợp đồng kinh tế số 07/HĐKT-2008 ngày 03/04/2008 giữa Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Sông Hồng đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Tuy nhiên, tới ngày phát hành Báo cáo này Dự án vẫn chưa hoàn thành thủ tục quyết toán dự án đầu tư hoàn thành và xác định kết quả phân chia giữa các bên tham gia hợp tác đầu tư. Theo Biên bản tạm xác nhận lợi nhuận đầu tư dự án đã ký giữa Ban Quản lý Dự án Thái Hà, Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng ngày 19/06/2015 thì lợi nhuận tạm phân chia từ việc bán căn hộ chung cư cho Tổng Công ty được xác định là 103,92 tỷ đồng. Tổng Công ty đã tạm hạch toán lợi nhuận từ phần bán căn hộ của Dự án là 103,92 tỷ đồng (Thuyết minh số 32).

Tổng Công ty CP Sông Hồng đã ký hợp đồng xây dựng công trình Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I với Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam theo Hợp đồng số 280909/LILAMA-SHC ngày 28/09/2009. Do có thay đổi về thiết kế và đơn giá, Tổng Công ty và tổng thầu là Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam đang làm việc để đối chiếu khối lượng phát sinh mà Tổng Công ty đã thực hiện (Thuyết minh số 32). Đồng thời, các khoản chi phí lãi vay phải thu lại từ các nhà thầu phụ liên quan cũng sẽ được điều chỉnh khi quyết toán giá trị công trình được phê duyệt.

Tại thời điểm 30/9/2015, đơn vị trực thuộc của Tổng Công ty là Trường Trung cấp kỹ thuật nghiệp vụ Sông Hồng ("Trường") đã thực hiện công tác kiểm toán và nộp hồ sơ bàn giao về Bộ Xây dựng, tuy nhiên đến 31/12/2015, Bộ Xây dựng chưa có quyết định chính thức về việc nhận bàn giao. Báo cáo tài chính của Trường tại thời điểm 30/09/2015 được tổng hợp vào Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2015 của Tổng Công ty như sau: các chỉ tiêu Kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2015 được tổng hợp vào kết quả kinh doanh năm 2015 của Tổng Công ty; chênh lệch giữa Tổng tài sản và Tổng nợ phải trả tại 30/09/2015 được phản ánh trên khoản mục Phải thu ngắn hạn khác của Tổng Công ty với số tiền 65,22 tỷ đồng (xem thuyết minh 2.4).

Vấn đề khác:

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC với ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Ngoài các vấn đề còn ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết

thức ngày 31/12/2015 đã được chúng tôi nhắc lại ở phần "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", KTV còn đề cập đến các vấn đề chi phí lãi vay, hợp nhất Công ty Cổ phần thép Sông Hồng. Các vấn đề này không còn ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

3. Nguyên nhân kiểm toán không chấp nhận toàn phần báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2016:

a. Báo cáo tài chính riêng:

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi không thu thập được đầy đủ thư xác nhận các khoản nợ phải thu, phải trả của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2015 và 31/12/2016. Chúng tôi cũng đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng vẫn không thể khẳng định được tính hiện hữu đầy đủ của các khoản công nợ phải thu, phải trả chưa được xác nhận tại thời điểm 31/12/2015 với giá trị lần lượt là 273,45 tỷ đồng và 119,57 tỷ đồng, tại thời điểm 31/12/2016 với giá trị lần lượt là 432,9 tỷ đồng và 110,9 tỷ đồng. Do đó chúng tôi cũng không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đối với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty;

Tổng Công ty đã cho bà Lê Thị Minh Nguyệt và Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng thuê phần diện tích tạm tính của khu văn phòng và khu dịch vụ thuộc dự án Nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2 mà Tổng Công ty đang trình bày trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất là tài sản xây dựng cơ bản dở dang (giá trị tài sản dở dang tạm tính là 23,73 tỷ đồng). Trong đó: giá trị cho Bà Lê Thị Nguyệt thuê được phản ánh ở chỉ tiêu người mua trả tiền trước ngắn hạn trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất là 21,45 tỷ đồng; giá trị cho Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng thuê được phản ánh ở chỉ tiêu Doanh thu chưa thực hiện dài hạn trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất là 54,97 tỷ đồng. Hiện nay, thủ tục quyết toán dự án chưa hoàn tất nên Tổng công ty chưa hạch toán tăng bất động sản đầu tư, chưa ghi nhận doanh thu,

giá vốn từ các giao dịch này. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn không thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc các vấn đề sau:

Như đã trình bày tại thuyết minh số 6.3 Thông tin khác, phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: Dự án Xây dựng nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2 - Thái Hà được thực hiện theo hợp đồng kinh tế số 07/HĐKT-2008 ngày 03/04/2008 giữa Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Sông Hồng đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Tuy nhiên, tới ngày phát hành Báo cáo này Dự án vẫn chưa hoàn thành thủ tục quyết toán dự án đầu tư hoàn thành và xác định kết quả phân chia giữa các bên tham gia hợp tác đầu tư. Theo Biên bản tạm xác nhận lợi nhuận đầu tư dự án đã ký giữa Ban Quản lý Dự án Thái Hà, Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng ngày 19/06/2015 thì lợi nhuận tạm phân chia từ việc bán căn hộ chung cư cho Tổng Công ty được xác định là 103,92 tỷ đồng. Tổng Công ty đã tạm hạch toán lợi nhuận từ phân bán căn hộ của Dự án là 103,92 tỷ đồng.

Như đã trình bày tại đoạn thứ ba, thuyết minh số 6.3 Thông tin khác, phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng đã ký hợp đồng xây dựng công trình Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I với Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam theo Hợp đồng số 280909/LILAMA-SHC ngày 28/09/2009. Do có thay đổi về thiết kế và đơn giá, Tổng Công ty và tổng thầu là Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam đang làm việc để đối chiếu khối lượng phát sinh mà Tổng Công ty đã thực hiện. Đồng thời, các khoản chi phí lãi vay phải thu lại từ các nhà thầu phụ liên quan cũng sẽ được điều chỉnh khi Tổng Công ty thống nhất được với các nhà thầu phụ.

Như đã trình bày tại Cơ sở lập Báo cáo tài chính, thuyết minh số 4 Các chính sách kế toán áp dụng, phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: Tại thời điểm 30/9/2015, đơn vị trực thuộc của Tổng Công ty là Trường Trung cấp kỹ thuật nghiệp vụ Sông Hồng đã thực hiện công tác kiểm toán và nộp hồ sơ bàn giao về Bộ Xây dựng. Tuy nhiên đến 31/12/2016, Bộ Xây dựng chưa có quyết định chính thức về việc nhận bàn giao. Báo cáo tài chính của Trường tại thời điểm 31/12/2016 được tổng hợp vào Báo cáo tài chính của Tổng Công ty như sau: chênh lệch giữa Tổng tài sản và Tổng nợ phải trả tại 30/09/2015 được phản ánh trên khoản mục Phải thu ngắn hạn khác của Tổng Công ty với số tiền 65,2 tỷ đồng.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được kiểm toán độc lập bởi kiểm toán viên khác và đã đưa ra Báo cáo kiểm toán ký ngày

12 tháng 01 năm 2017 có ý kiến dạng ngoại trừ do các nội dung sau: công nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận đầy đủ; Tổng Công ty chưa xác định và ghi nhận đầy đủ dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ phải thu; Một số nhà thầu phụ đã dừng thi công hoặc công trình đã hoàn thành, nghiệm thu với chủ đầu tư nhưng khoản tiền ứng trước cho các nhà thầu này vẫn chưa được Tổng Công ty quyết toán với nhà thầu; chưa hoàn thành việc chuyển giao dự án Khu đô thị Sông Hồng - Nhơn Trạch; chưa ghi nhận tăng Bất động sản đầu tư, doanh thu, giá vốn từ việc cho thuê lại phần diện tích văn phòng và khu thương mại của Dự án Nhà ở cao tầng I1, I2, I3; Chi phí quản lý chung của Ban điều hành gói thầu số 3 - Dự án thoát nước Hà Nội chưa được cung cấp tài liệu làm cơ sở phân bổ chi phí quản lý; chưa có đủ bằng chứng về khoản thu nhập cho thuê tài sản Công ty TNHH MTV Cơ giới và Xây dựng Sông Hồng.

Ngoại trừ vấn đề liên quan đến trích lập dự phòng, khoản thu nhập cho thuê tài sản và chi phí quản lý chung của Ban điều hành gói thầu số 3 và việc chuyển giao dự án KĐT Sông Hồng - Nhơn Trạch đã được Tổng Công ty điều chỉnh hồi tố, các vấn đề còn lại tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 và đã được Kiểm toán viên trình bày tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ” trong Báo cáo này.

b. Báo cáo tài chính hợp nhất:

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi không thu thập được đầy đủ thư xác nhận các khoản nợ phải thu, phải trả của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2015 và 31/12/2016. Chúng tôi cũng đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng vẫn không thể khẳng định được tính hiện hữu đầy đủ của các khoản công nợ phải thu, phải trả chưa được xác nhận tại thời điểm 31/12/2015 với giá trị lần lượt là 357,94 tỷ đồng và 325,95 tỷ đồng, tại thời điểm 31/12/2016 với giá trị lần lượt là 561,94 tỷ

đồng và 392,12 tỷ đồng. Do đó chúng tôi cũng không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty;

Do được bổ nhiệm kiểm toán sau ngày kết thúc kỳ kế toán nên kiểm toán viên đã không thể tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho và tài sản cố định tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2016 tại một số Công ty con. Với các thông tin đã được cung cấp và bằng các thủ tục kiểm toán thay thế đã thực hiện, chúng tôi vẫn không thể đánh giá tính hiện hữu và đầy đủ của các khoản mục này trên Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty với giá trị tại ngày 31/12/2016 là: Tiền mặt: 4,67 tỷ đồng, Hàng tồn kho: 174,49 tỷ đồng và Tài sản cố định: 11,33 tỷ đồng. Do đó chúng tôi cũng không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đối với Bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Tổng Công ty.

Tại ngày 31/12/2016, Tổng Công ty đang phản ánh trên khoản mục chi phí sản xuất kinh doanh dở dang chi phí một số công trình đã ghi nhận hết doanh thu với số tiền là 9.805.971.923 đồng; Số dư hàng hóa tồn kho 243.372.378 đồng không có hàng hóa thực tế. Nếu điều chỉnh số liệu này thì khoản mục Lợi nhuận chưa sau thuế năm 2016 của Tổng Công ty giảm đi 10.049.344.301 đồng.

Tại ngày 31/12/2016, tại một số Công ty con của Tổng Công ty có khoản công nợ phải thu khách hàng, phải thu khác với tổng số dư là 39,27 tỷ đồng có dấu hiệu khó có khả năng thu hồi nhưng chưa được đánh giá giá trị tổn thất dự kiến và ghi nhận dự phòng nợ phải thu khó đòi do chưa đủ hồ sơ chứng từ hoặc liên quan đến các dự án, công trình đang thực hiện hoặc có thể thu hồi từ các tài sản khác. Ước tính lũy kế đến 31/12/2016 giá trị tổn thất là 31,81 tỷ đồng. Nếu Tổng công ty điều chỉnh vào năm 2016 thì chỉ tiêu lợi nhuận chưa phân phối trên Bảng cân đối kế toán tại 31/12/2016 lỗ lũy kế tăng 31,81 tỷ đồng, chỉ tiêu lợi nhuận chưa sau thuế năm 2016 giảm đi 31,81 tỷ đồng.

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sông Hồng Đà Nẵng - Công ty con của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 chưa được kiểm toán dẫn đến việc kiểm toán viên đã phải đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ vấn đề này đối với Báo cáo tài chính hợp nhất có liên quan. Vấn đề này vẫn tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty. Do giới hạn trong việc thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về giá trị của tổng tài sản và nợ phải trả của Công ty con này với tổng số tiền tại 31/12/2015 và 31/12/2016 lần lượt là 50,98 tỷ đồng và 62,06 tỷ đồng.

Tổng Công ty đã cho bà Lê Thị Minh Nguyệt và Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng thuê phần diện tích tạm tính của khu văn phòng và khu dịch vụ thuộc dự án Nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2 mà Tổng Công ty đang trình bày trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất là tài sản xây dựng cơ bản dở dang (giá trị tài sản dở dang tạm tính là 23,73 tỷ đồng). Trong đó: giá trị cho Bà Lê Thị Nguyệt thuê được phản ánh ở chỉ tiêu người mua trả tiền trước ngắn hạn trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất là 21,45 tỷ đồng; giá trị cho Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng thuê được phản ánh ở chỉ tiêu Doanh thu chưa thực hiện dài hạn trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất là 54,97 tỷ đồng. Hiện nay, thủ tục quyết toán dự án chưa hoàn tất nên Tổng công ty chưa hạch toán tăng bất động sản đầu tư, chưa ghi nhận doanh thu, giá vốn từ các giao dịch này. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn không thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên

các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc các vấn đề sau:

Như đã trình bày tại thuyết minh số 6.3 Thông tin khác, phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: Dự án Xây dựng nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2 - Thái Hà được thực hiện theo hợp đồng kinh tế số 07/HĐKT-2008 ngày 03/04/2008 giữa Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Sông Hồng đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Tuy nhiên, tới ngày phát hành Báo cáo này Dự án vẫn chưa hoàn thành thủ tục quyết toán dự án đầu tư hoàn thành và xác định kết quả phân chia giữa các bên tham gia hợp tác đầu tư. Theo Biên bản tạm xác nhận lợi nhuận đầu tư dự án đã ký giữa Ban Quản lý Dự án Thái Hà, Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng ngày 19/06/2015 thì lợi nhuận tạm phân chia từ việc bán căn hộ chung cư cho Tổng Công ty được xác định là 103,92 tỷ đồng. Tổng Công ty đã tạm hạch toán lợi nhuận từ phần bán căn hộ của Dự án là 103,92 tỷ đồng.

Như đã trình bày tại đoạn thứ ba, thuyết minh số 6.3 Thông tin khác, phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: Tổng Công ty CP Sông Hồng đã ký hợp đồng xây dựng công trình Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I với Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam theo Hợp đồng số 280909/LILAMA-SHC ngày 28/09/2009. Do có thay đổi về thiết kế và đơn giá, Tổng Công ty và tổng thầu là Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam đang làm việc để đối chiếu khối lượng phát sinh mà Tổng Công ty đã thực hiện. Đồng thời, các khoản chi phí lãi vay phải thu lại từ các nhà thầu phụ liên quan cũng sẽ được điều chỉnh khi Tổng Công ty thống nhất được với các nhà thầu phụ.

Như đã trình bày tại Cơ sở lập Báo cáo tài chính, thuyết minh số 4 Các chính sách kế toán áp dụng, phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: Tại thời điểm 30/9/2015, đơn vị trực thuộc của Tổng Công ty là Trường Trung cấp kỹ thuật nghiệp vụ Sông Hồng đã thực hiện công tác kiểm toán và nộp hồ sơ bàn giao về Bộ Xây dựng. Tuy nhiên đến 31/12/2016, Bộ Xây dựng chưa có quyết định chính thức về việc nhận bàn giao. Báo cáo tài chính của Trường tại thời điểm 31/12/2016 được tổng hợp vào Báo cáo tài chính của Tổng Công ty như sau: chênh lệch giữa Tổng tài sản và Tổng nợ phải trả tại 30/09/2015 được phản ánh trên khoản mục Phải thu ngắn hạn khác của Tổng Công ty với số tiền 65,2 tỷ đồng.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được kiểm toán độc lập bởi kiểm toán viên khác và đã đưa ra Báo cáo kiểm toán ký ngày 12 tháng 01 năm 2017 có ý kiến dạng ngoại trừ do các nội dung sau: công nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận đầy đủ; Tổng Công ty chưa xác định và ghi nhận đầy đủ dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ phải thu; Một số nhà thầu phụ đã dừng thi công hoặc công trình đã hoàn thành, nghiệm thu với chủ đầu tư nhưng khoản tiền ứng trước cho các nhà thầu này vẫn chưa được Tổng Công ty quyết toán với nhà thầu; chưa hoàn thành việc chuyển giao dự án Khu đô thị Sông Hồng - Nhơn Trạch; chưa ghi nhận

CS

tăng Bất động sản đầu tư, doanh thu, giá vốn từ việc cho thuê lại phần diện tích văn phòng và khu thương mại của Dự án Nhà ở cao tầng I1, I2, I3; Chi phí quản lý chung của Ban điều hành gói thầu số 3 - Dự án thoát nước Hà Nội chưa được cung cấp tài liệu làm cơ sở phân bổ chi phí quản lý; chưa có đủ bằng chứng về khoản thu nhập cho thuê tài sản Công ty TNHH MTV Cơ giới và Xây dựng Sông Hồng; Chi phí dở dang tại Công ty Cổ phần Xây dựng Số 1 Sông Hồng chưa được ghi nhận đầy đủ vào chi phí.

Ngoại trừ vấn đề liên quan đến trích lập dự phòng, khoản thu nhập cho thuê tài sản và chi phí quản lý chung của Ban điều hành gói thầu số 3 và việc chuyển giao dự án KĐT Sông Hồng - Nhon Trạch đã được Tổng Công ty điều chỉnh, các vấn đề còn lại tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 và đã được Kiểm toán viên trình bày tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ" trong Báo cáo này.

4. Giải trình nguyên nhân Lợi nhuận sau thuế năm 2015 chuyển từ lãi kỳ trước sang lỗ kỳ này:

a. Báo cáo tài chính riêng:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2014: 430.772.612 đồng

- Lợi nhuận sau thuế năm 2015 (đã điều chỉnh): -129.148.648.215 đồng.

* Nguyên nhân:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm mạnh (từ 869,17 tỷ đồng giảm xuống 502,82 tỷ đồng).

- Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi: 73.241.943.905 đồng.

- Trích lập dự phòng đầu tư tài chính: 37.367.458.109 đồng.

b. Báo cáo tài chính hợp nhất:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2014: 90.158.374.489 đồng

- Lợi nhuận sau thuế năm 2015 (đã điều chỉnh): -85.177.616.194 đồng.

* Nguyên nhân:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất giảm mạnh (từ 1.606,71 tỷ đồng giảm xuống 957,08 tỷ đồng).

- Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi và dự phòng đầu tư tài chính của Công ty mẹ (theo số liệu trên) đã được loại trừ hợp nhất.

5. Giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 thay đổi từ 10% trở lên so với năm 2015.

a. Báo cáo tài chính riêng:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2015 (đã trình bày lại): -129.148.648.215 đồng

- Lợi nhuận sau thuế năm 2016 (đã điều chỉnh): -170.604.420.821 đồng.

* Nguyên nhân:

